

Số: 19 /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày 22 tháng 2 năm 2023

KẾ HOẠCH
**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức huyện Cầu Ngang năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; các Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; các Kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Nội vụ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và tiếp tục triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng, về xây dựng, phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Cầu Ngang năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện, góp phần thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính huyện Cầu Ngang giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

a) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm theo từng đối tượng và vị trí việc làm; tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức chủ động tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định; kịp thời biểu dương, khen thưởng về kết quả xuất sắc trong đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm quy định về đào tạo, bồi dưỡng.

Thực hiện các giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

c) Đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Các cơ sở đào tạo tham gia đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo điều kiện, chất lượng.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội ở huyện, xã, thị trấn trong huyện Cầu Ngang.

2. Cán bộ, công chức ở xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

3. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao số lượng người làm việc (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập).

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học

a) Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng trở lên ngành giáo dục mầm non, trình độ đại học các ngành đào tạo giáo viên theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện và các quy định hiện hành.

b) Đào tạo trình độ đại học các ngành, chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường theo Đề án được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền quy hoạch để đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, tạo nguồn cán bộ cho nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực.

d) Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học đại học, sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và yêu cầu vị trí việc làm.

2. Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị

Đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cho các chức vụ, chức danh công chức, viên chức theo kế hoạch của Ban Tổ chức Huyện ủy.

3. Bồi dưỡng

a) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp.
- Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính.
- Bồi dưỡng ngạch chuyên viên, ngạch kế toán viên.
- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức.

b) Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý:

- Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.
- Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp xã.

c) Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ

- Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyển đổi số, phần mềm nguồn mở thông dụng (OpenOffice, ThunderBird, FireFox, Unikey); tập huấn chuyên sâu về công nghệ thông tin, an toàn thông tin cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin của người dùng; đào tạo kỹ năng cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin và chuyên trách chuyển đổi số và công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; bồi dưỡng nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.

- Bồi dưỡng tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo Quyết định 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 08/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về việc đào tạo cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường quốc tế; bồi dưỡng các kỹ năng ngoại ngữ (nghe, nói, đọc, viết) theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc Khmer cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống và cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Khmer.

- Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ (nghiệp vụ chuyên ngành; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung).

d) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ đối với cán bộ, công chức cấp xã thực hiện theo Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2021 - 2025 theo Kế hoạch thực hiện theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (*ban hành kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

e) Bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài

Tiếp tục xem xét, cử cán bộ, công chức, viên chức đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn, đào tạo sau đại học ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác, các Đề án đào tạo của Trung ương, của tỉnh (nếu có) và theo các nguồn học bổng của cơ sở đào tạo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được bố trí từ nguồn ngân sách của tỉnh; huyện từ các Dự án, Đề án của Chính phủ, của Bộ, ngành Trung ương; nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và do người học bảo đảm.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức do viên chức, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo các Chương trình, Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác.

Các đơn vị sự nghiệp công lập rà soát nguồn kinh phí ưu tiên bố trí kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ viên chức quản lý, viên chức là nữ, người dân tộc thiểu số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Phòng Nội vụ

a) Cụ thể hóa các nội dung đào tạo, bồi dưỡng của Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các ban, phòng ngành huyện kết hợp triển khai, thực hiện theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

b) Rà soát, thống kê và có văn bản gửi đến Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đề nghị xem xét xử lý các trường hợp vi phạm về quy định đào tạo, bồi dưỡng, vi phạm quy chế đào tạo của đơn vị đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tham gia khóa học; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với từng cơ quan, đơn vị về thực hiện Kế hoạch này.

c) Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ được quy hoạch nguồn, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện

ủy; rà soát, đánh giá về trình độ, năng lực ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức và phân loại để có kế hoạch đào tạo, đạo tạo lại ngoại ngữ theo Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 08/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đào tạo cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường quốc tế; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

d) Tổ chức thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2023 theo Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2021 - 2025 theo Kế hoạch thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

đ) Phối hợp Phòng Dân tộc tổ chức bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí đào tạo (nếu có);

g) Quản lý kinh phí và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao theo đúng quy định, đảm bảo đúng mục đích và có hiệu quả, tiết kiệm.

h) Triển khai hoạt động đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng theo quy định.

i) Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này khi có phát sinh. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

2. Trách nhiệm của Phòng Tài chính –Kế hoạch

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị (nếu có văn bản đề nghị hướng dẫn) sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm của các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị)

a) Phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong giai đoạn mới; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được đào tạo, bồi dưỡng, học và tự học, thực hiện học tập suốt đời.

b) Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo thông báo chiêu sinh của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đảm bảo đúng đối tượng; không cử cán bộ, công chức, viên chức cùng thời gian đi học nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

c) Tạo điều kiện và đảm bảo các chế độ, chính sách theo đúng quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức tự học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Phối hợp cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ đại học, sau đại học ở trong nước, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài đảm bảo phải theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền theo đúng quy hoạch, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực lâu dài.

đ) Tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức sau bồi dưỡng theo quy định của Bộ Nội vụ, kết quả đánh giá có tổng hợp, báo cáo về Phòng Nội vụ để tổng hợp.

e) Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 gửi về Phòng Nội vụ trước ngày 25/8/2023 để tổng hợp theo quy định.

g) Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 gửi về Phòng Nội vụ trước ngày 25/10/2023 để tổng hợp theo quy định.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh đến Phòng Nội vụ để được hướng dẫn thực hiện. /*tu*

Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện (03 hệ);
- UBND các xã, thị trấn;
- BLĐ VPHĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Ngà